

Số: /KH-SKHCN

Nam Định, ngày tháng 12 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ đối với công chức, viên chức Sở Khoa học và Công nghệ năm 2022**

Căn cứ Nghị định số 101/2011/NĐ-CP của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức;

Căn cứ Công văn số 16-HD/BTCTU ngày 10/01/2014 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn thực hiện một số nội dung kết luận số 15-KL/TU ngày 22/9/2011 của Tỉnh ủy (khóa XVIII) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 06/8/2007 của Tỉnh ủy (khóa XVIII);

Căn cứ Công văn số 453/UBND-VP8 ngày 25/10/2011 của UBND tỉnh quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chọn, cử cán bộ, công chức đi đào tạo sau đại học;

Căn cứ thực trạng đội ngũ cán bộ và xét nhu cầu, nguyện vọng nghiên cứu học tập của công chức, viên chức;

Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ đối với công chức, viên chức năm 2022 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn về chức danh; nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ của đội ngũ công chức, viên chức.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức và lao động hợp đồng Sở KH&CN đủ tiêu chuẩn, chức danh; đủ trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực hành công vụ và bản lĩnh lãnh đạo, quản lý nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, góp phần phát triển KH&CN của tỉnh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

##### **2. Yêu cầu:**

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức bám sát mục tiêu, bảo đảm hiệu quả sử dụng kinh phí và chất lượng đào tạo, bồi dưỡng phải xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên có sự quan tâm.

- Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn của ngạch công chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực, ưu tiên cử cán bộ trẻ, trong quy hoạch.

- Đề cao vai trò tự học và quyền của công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Đối tượng đào tạo, bồi dưỡng**

- Toàn thể công chức, viên chức.

### **2. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước**

#### **2.1. Về lý luận chính trị:**

- Trang bị trình độ lý luận chính trị theo quy định cho các chức danh ngạch công chức và chức danh lãnh đạo quản lý.

+ Công chức giữ chức danh trưởng phòng và tương đương ngoài trình độ chuyên môn theo quy định phải có trình độ cao cấp lý luận chính trị.

+ Công chức, viên chức giữ chức danh phó trưởng phòng và tương đương ngoài trình độ chuyên môn theo quy định phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

- Tổ chức phổ biến các văn kiện, nghị quyết của Đảng; bồi dưỡng cập nhật, nâng cao trình độ lý luận theo quy định của các cơ quan có thẩm quyền.

#### **2.2. Kiến thức kỹ năng quản lý nhà nước về KH&CN:**

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước về KH&CN và vị trí việc làm theo chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

+ Bồi dưỡng kiến thức về quản lý các nhiệm vụ KH&CN.

+ Bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ SHTT, thông tin KH&CN, quản lý nhà nước về kiểm soát an toàn bức xạ hạt nhân.

+ Bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ kế toán, xây dựng kế hoạch.

+ Bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ thanh, kiểm tra trong lĩnh vực KH&CN.

+ Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

- Trang bị kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo chương trình quy định cho công chức các ngạch và theo chức vụ lãnh đạo, quản lý:

+ Công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương phải được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp theo quy định.

+ Công chức ngạch chuyên viên chính, chuyên viên và tương đương phải qua lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính, chuyên viên theo quy định.

+ Công chức ngạch cán sự và tương đương phải qua lớp bồi dưỡng kiến thức ngạch cán sự hoặc lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên.

#### **2.3. Đào tạo nâng cao trình độ đại học, sau đại học**

- Cử công chức, viên chức đi đào tạo trình độ sau đại học trên cơ sở kế hoạch, quy hoạch cán bộ và phải đủ thời gian 03 năm công tác trở lên; đúng chuyên ngành đào tạo, phù hợp với vị trí việc làm, không quá 40 tuổi; có cam kết tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, công vụ sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 2 lần thời gian đào tạo, có ít nhất 2 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ.

*(Nội dung đào tạo, bồi dưỡng tại phụ lục kèm theo)*

### **3. Hình thức**

Cử đi đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự tổ chức.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Quán triệt triển khai kế hoạch này tới toàn bộ công chức, viên chức, nhằm nâng cao nhận thức của về chức năng, vai trò của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

Phòng Kế hoạch – Tổng hợp có trách nhiệm tổng hợp, đề xuất đối tượng cụ thể và tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện kế hoạch này theo quy định. Theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ;

Các phòng/đơn vị trực thuộc căn cứ chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm liên hệ với tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ QLNN. Chủ động lựa chọn chương trình, địa điểm và thời gian tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với điều kiện và vị trí công tác;

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì báo cáo Lãnh đạo Sở điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp ./.

#### ***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo Sở;
- BCH ĐU Sở;
- Các phòng/đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTH

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Minh Hoan**

**Phụ lục**  
**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO**

(Kèm theo Kế hoạch số:            /KH-SKH&CN ngày        /12/2021 của Sở KH&CN)

**I. Đào tạo lý luận chính trị**

**1. Cao cấp lý luận chính trị**

TT	Hệ đào tạo	Số người	Ghi chú
1	Tập trung	01	
2	Không tập trung	03	

**2. Trung cấp lý luận chính trị**

TT	Hệ đào tạo	Số người	Ghi chú
1	Tập trung	03	
2	Không tập trung	0	

**II. Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ**

**1. Quản lý nhà nước về KH&CN**

STT	Tên lớp học	Số lượng (lượt người)	Ghi chú
1	Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về định giá công nghệ, định giá tài sản trí tuệ	04	
2	Bồi dưỡng quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại địa phương	06	
3	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	06	
4	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhiệm vụ KH&CN	06	
5	Bồi dưỡng nghiệp vụ đánh giá, thẩm định, giám định công nghệ	02	
6	Đào tạo nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	03	
7	Đào tạo nghiệp vụ kiểm tra nhà nước về đo lường	02	
8	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về KH&CN dành cho lãnh đạo Sở KH&CN	09	

<b>STT</b>	<b>Tên lớp học</b>	<b>Số lượng (lượt người)</b>	<b>Ghi chú</b>
9	Tập huấn chuyên môn về lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	02	
10	Tập huấn chuyên môn về kỹ thuật ứng dụng	02	
11	Tập huấn văn bản quy phạm pháp luật về KH&CN	30/1 lớp	

## **2. Nghiệp vụ văn phòng và khác**

<b>STT</b>	<b>Nội dung đào tạo</b>	<b>Số lượng (lượt người)</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng	04	
2	Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh thuộc các đối tượng 3	03	
3	Bồi dưỡng kiến thức QLNN chương trình chuyên viên chính và tương đương	06	
4	Tập huấn công tác văn thư lưu trữ, thi đua khen thưởng....	02	
5	Nội dung khác liên quan	05	